

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SA THẦY
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 28-9-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hiền L và ông A T.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Công Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 10-8-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1982 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Làng T, xã Y, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1953; Bị cáo có vợ tên là Lê Thị H, sinh năm: 1988 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Đoàn Thanh Ng, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn A, thị trấn S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- Người đại diện theo pháp luật của người bị hại Đoàn Thanh Ng: Chị Lê Thị T, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn A, thị trấn S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (là vợ bị hại). Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Đoàn Thanh Ng: Bà Nguyễn Thúy Thúy Hằng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị H, sinh năm 1988 (vợ của bị cáo Q); địa chỉ: Làng T, xã Y, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Văn T, sinh năm 1974; địa chỉ: Làng T, xã Y, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Ya De, xã Ya Xiêr, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 13/8/2022, Nguyễn Văn T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Q (*là anh họ của Tuấn*) kể lại sự việc Nguyễn Thị Yến bị Đoàn Thanh Ng sàm sỡ tại vườn rẫy của Tuấn thuộc làng Tum, xã Ya Ly, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum, Tuấn lúc này đang ở nhà rẫy của Q nên mượn xe mô tô của Q để đi về. Q nói con trai mình là Nguyễn Xuân Quyền mang xe về cho Tuấn. Sau khi mượn được xe, Tuấn về nhà chờ Yến đến rẫy của Ngọc, tại đây Tuấn và Ngọc xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, Tuấn bị Ngọc dùng máy phát cỏ cắt gây ra 07 (*Bảy*) vết thương tại tay phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37%.

Khoảng 20 phút sau khi Tuấn gọi điện, vì cảm thấy lo lắng nên Q đi đến rẫy của Tuấn để xem tình hình, Q chờ Quyền đi cùng để đưa xe về, trên đường đi thì Q thấy Yến đang chờ Tuấn ra và nhìn thấy Tuấn bị chảy máu. Khi đi đến đoạn đường cách rẫy Tuấn khoảng 100 mét, Q đưa xe cho Quyền đi về còn mình thì đi bộ về hướng rẫy của Tuấn, đi bộ được khoảng 50 mét, Q nhặt 01 (*Một*) thanh sắt (*phi 10, dài 76 cm, đã bị biến dạng có một đầu cong hình chữ "U"*) bên lề đường. Vào khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, tại khu vực đường đất trước cổng rẫy của Ngọc, Q và Ngọc xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về việc Ngọc có hành vi sàm sỡ Yến và gây thương tích cho Tuấn nhưng Ngọc không thừa nhận, cả hai xông vào nhau thì Q có hành vi dùng thanh sắt đánh về phía Ngọc, cụ thể: 01 (*Một*) phát nhằm vào vai Ngọc theo hướng từ trên xuống nhưng Ngọc đưa tay lên đỡ và né tránh nên thanh sắt đánh trúng vào đầu Ngọc, Q tiếp tục đánh thêm 01 (*một*) phát theo hướng từ phải qua trái nhằm vào hông Ngọc nhưng được ông Bùi Văn T giật được thanh sắt và can ngăn nên cả hai dừng lại. Sau đó cả Q và Ngọc đều liên lạc với Công an xã để giải quyết vụ việc.

Quá trình điều tra, lời khai của bị cáo, người làm chứng có mâu thuẫn với lời khai của bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra, tiến hành đối chất nhưng kết quả bị cáo, người làm chứng và bị hại vẫn giữ nguyên lời khai của mình. Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập xác định tại khu vực đường đất gần trước cổng rẫy của Đoàn Thanh Ng, Nguyễn Văn Q có hành vi dùng thanh sắt đánh trúng vào phần đầu của Đoàn Thanh Ng gây ra 02 (*Hai*) vết thương, không đủ căn cứ chứng minh Q cố ý đánh thanh sắt vào đầu Ngọc.

* Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 108/TgT-TTPY ngày 26/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum, kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng thái dương bên trái kích thước nhỏ: 01%.
- Sẹo vùng đỉnh đầu bên trái kích thước nhỏ: 01%.

- Theo dõi động kinh.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của Đoàn Thanh Ng: 01,99%, làm tròn 02% (Không hai phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật tày."

* Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 19/KLGD ngày 21/02/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận:

"1. Kết luận:

- Kết luận về y học:

+ Trước, trong khi xảy ra vụ việc ngày 13/8/2022, Đoàn Thanh Ng có sức khỏe tâm thần bình thường.

+ Sau khi xảy ra vụ việc ngày 13/8/2022 và hiện tại (thời điểm giám định) Đoàn Thanh Ng bị bệnh: Hội chứng sau chấn động não + Động kinh (F07.2+G40 – ICD10) + HbsAg dương tính.

- Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi:

+ Trước, trong khi xảy ra vụ việc ngày 13/8/2022, Đoàn Thanh Ng đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

+ Sau khi xảy ra vụ việc ngày 13/8/2022 và hiện tại (thời điểm giám định) Đoàn Thanh Ng hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

2. Ý kiến khác: Không."

*Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Tây Nguyên, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đoàn Thanh Ng tại thời điểm giám định là 23% (Hai mươi ba phần trăm).

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị can tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ các đồ vật, tài liệu: 01 (Một) thanh sắt phi 10, dài 76cm, đã bị biến dạng có một đầu cong hình chữ "U".

* Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKSST ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn Q và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu điểm a khoản 1)

Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa, bị hại, đại diện bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận được với nhau. Tại phiên tòa, bị hại, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về vật chứng: 01 (Một) thanh sắt phi 10, dài 76cm, đã bị biến dạng có một đầu cong hình chữ "U". Đây là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại:

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon Tum bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Đoàn Thanh gọc: Thống nhất với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo dùng thanh sắt tấn công tạo ra 02 vết thương trên vùng đầu và gây thương tích rất nặng cho bị cáo dẫn đến bị cáo bị khuyết tật nặng. Nhận thấy, hành vi của bị cáo là côn đồ. Ngoài ra, bị cáo có ăn năn hối cải về hành phạm tội của mình nhưng tại phiên tòa khai báo quang co về hành vi phạm tội. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52, không áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo đối với bị cáo. Về mức hình phạt: Xét tính chất và mức độ hành vi của bị cáo gây ra đề nghị HĐXX cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Các vấn đề khác trong vụ án: Thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của người bị hại và đại diện theo pháp luật của người bị hại Đoàn Thanh Ng: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo xin được hưởng mức án có thời gian thử thách để chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Quyết định, hành vi tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để nhận định: Xuất phát từ mâu thuẫn và cách giải quyết mâu thuẫn trước đó của Đoàn Thanh Ng đối với Nguyễn Văn T nên vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 13/8/2022, tại khu vực đường đất trước cổng rẫy trồng cây ăn quả thuộc làng Tum, xã Ya Ly, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Nguyễn Văn Q có hành vi dùng thanh sắt (*phi 10, dài 76 cm, đã bị biến dạng có một đầu cong hình chữ "U"*) đánh trên đầu gây 02 (*Hai*) vết thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23% cho Ngọc.

Hành vi của Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, khi thực hiện hành vi phạm tội, Q đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý.

Vì vậy, bản cáo trạng số 11/CT-VKSST ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 (*dẫn chiếu điểm a khoản 1*) Điều 134 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Tuấn, Yến có hành vi đánh Ngọc nhưng không gây hậu quả tổn hại về sức khỏe, Tuấn không gọi Q đến để đánh Ngọc. Mặt khác, không có căn cứ chứng minh việc Tuấn và Yến đe Ngọc xuống để cho Q đánh vào đầu Ngọc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Thầy không xem xét truy cứu trách nhiệm đối với Tuấn và Yến là có căn cứ.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

- *Về nhân thân*: Bị cáo Nguyễn Văn Q chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu. Trước thời điểm phạm tội thì bị cáo luôn chấp hành đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú và có nơi cư trú rõ ràng.

- *Tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo Nguyễn Văn Q đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo Nguyễn Văn Q không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52, không áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo đối với bị cáo. Về mức hình phạt: Đề nghị HĐXX cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. HĐXX xét thấy, tại phiên tòa bị cáo có khai báo quanh co nhưng bị cáo vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và bị cáo thừa nhận việc bị cáo trình bày chưa rõ ràng là do bị cáo chưa hiểu hết được nội dung câu hỏi của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp người bị hại. Mặt khác nguyên nhân vụ đánh nhau trên xuất phát từ việc Ngọc có hành vi thiếu tế nhị với Yến (em dâu) và gây thương tích đối với Tuấn

(em họ), trước khi dùng hung khí nguy hiểm đánh vào người của Ngọc thì cả hai đã xảy ra cãi nhau, Ngọc có hành vi xông lại phía Q nên Q mới có hành vi dùng thanh sắt đánh vào đầu Ngọc nhưng nhưng không chủ ý nhắm vào vùng trọng yếu trên cơ thể, cường độ tấn công không quyết liệt, vết thương gây ra có kích thước nhỏ, sau khi được can ngăn đã dừng lại ngay mà không tiếp tục xảy ra cãi vã đánh nhau. Hơn nữa, Q không có mục đích tước đoạt tính mạng của Ngọc. Quá trình điều tra, lời khai của bị cáo, người làm chứng có mâu thuẫn với lời khai của bị hại nhưng bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận các vết thương của bị hại là do bị cáo gây ra và biết ăn năn hối cải về việc làm của bản thân. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo mà xử phạt bị cáo một mức án có thời gian thử thách cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích và tôn trọng pháp luật.

Từ những phân tích trên, HĐXX không chấp nhận đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa, bị hại, đại diện của bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại và đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 (Một) thanh sắt phi 10, dài 76cm, đã bị biến dạng có một đầu cong hình chữ "U". Đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy trình bày lời luận tội và đề nghị áp dụng điều luật, về mức hình phạt và các vấn đề cần giải quyết **trong** vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 26 (Hai mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 52 (Năm mươi hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28-9-2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã YaLy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian bị kết án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử

thách, nếu người thực hiện án treo cổ ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát người đó. Trường hợp, người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại và đại diện của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

3. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) thanh sắt phi 10, dài 76cm, đã bị biến dạng có một đầu cong hình chữ "U".

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13-8-2023 giữa Công an huyện Sa Thầy với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sa Thầy).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày (mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án (ngày 28/9/2023), bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền gửi đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh KonTum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND; Công an H. Sa Thầy;
- Chi cục THADS H. SaThầy;
- Bị cáo; bị hại;
- Đại diện hợp pháp của NBH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Văn Lâm

